Chi tiết mã HS 8415.82

Mã HS	8415.82
Mô tả hàng hóa	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	11/11/2026 06:51:33
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/841582/

8 dòng thuế thuộc 8415.82

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8415.82.11	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Loại sử dụng cho phương tiện bay: / - - - - Công suất làm mát trên 21,10 kW và có lưu lượng không khí của mỗi dàn bay hơi trên 67,96 m3/phút (1)	chiếc	5%	0%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.19	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Loại sử dụng cho phương tiện bay: / - - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.21	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Sử dụng cho phương tiện giao thông đường sắt: / - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW	chiếc	40,5%	27%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.29	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Sử dụng cho phương tiện giao thông đường sắt: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.31	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW	chiếc	40,5%	27%	10 / 8 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8415.82.39	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.91	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Loại khác: / - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW	chiếc	40,5%	27%	10 / 8 (nhiều mức)
8415.82.99	Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt / - Loại khác: / - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	chiếc	22,5%	15%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.